

19. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 9 tháng năm 2018

	Thực hiện 9 tháng năm 2017 (Triệu đồng)	Ước tính 9 tháng năm 2018 (Triệu đồng)	Ước tính thực hiện kỳ báo cáo	
			So với cùng kỳ năm trước	So với dự toán (%)
Tổng thu	3.862.151	5.904.373	152,88	84,00
Tổng các khoản thu cân đối NSNN	3.840.151	5.893.740	153,48	85,00
Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	3.428.000	5.391.906	157,29	85,00
Thu từ doanh nghiệp Nhà nước TW	245.127	242.312	98,85	54,00
Thu từ doanh nghiệp Nhà nước Địa phương	344.873	340.912	98,85	82,00
Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	90.000	231.973	257,75	89,00
Thu từ khu vực công thương nghiệp-ngoài quốc doanh	880.000	893.240	101,50	70,00
Lệ phí trước bạ	162.000	243.808	150,50	88,00
Thuế sử dụng đất nông nghiệp	600	285	47,50	
Thuế SD đất phi nông nghiệp	1.600	3.275	204,69	109,00
Thuế thu nhập cá nhân	270.000	346.108	128,19	86,00
Thuế bảo vệ môi trường	75.500	102.717	136,05	79,00
Thu phí và lệ phí	76.500	73.834	96,52	66,00
Tiền sử dụng đất	660.000	1.598.320	242,17	94,00
Thu tiền cho thuê đất	191.500	677.518	353,80	117,00
Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	21.000	24.225	115,36	93,00
Thu xổ số kiến thiết	293.000	341.781	116,65	78,00
Thu khác	109.500	128.878	117,70	80,00
Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	6.800	8.578	126,15	84,00
Thu CT, LNST, tiền bán bớt phần vốn NN		134.142		102,00
Thu từ Hải quan	412.151	501.834	121,76	83,00
Các khoản thu được để lại chi quản lý qua NSNN	22.000	10.633	48,33	34,00